

TOÀ ÁN ND Q.LIÊN CHIÊU
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
Bản án số: 09/2018/HNGĐ-ST
Ngày 06.03.2018
V/v tranh chấp: “Ly hôn”

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIÊU, TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hữu Vinh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Ngô Văn Sỹ**

2/ Bà **Huỳnh Thị Lệ**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bình** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Võ Quang Tiến** – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 399/2017/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2017 về “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Hải V** – sinh năm 1985 (có mặt)

- Bị đơn: Ông **Võ Anh Huy T1** – sinh năm 1980 (vắng mặt)

Cùng trú tại: phường H, quận L, TP Đ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hải V trình bày:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Tôi và ông Võ Anh Huy T1 kết hôn năm 2009, có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, quận H, TP Đ, hôn nhân giữa chúng tôi là hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn thì chúng tôi chung sống tại, phường H, quận L, TP Đ.

Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do trong gần 09 năm chung sống thì ông Võ Anh Huy T1 không có trách nhiệm với gia đình, không lo làm ăn, chăm lo cho con cái mà bỏ mặc tôi một mình phải lo lắng. Ngoài ra ông Võ Anh Huy T1 còn ăn chơi, cờ bạc dẫn đến nợ nần cá nhân riêng rồi bỏ đi trốn nợ, con nợ thường xuyên đến đòi nợ, làm phiền cuộc sống của tôi và ảnh hưởng đến các con. Năm 2013, tôi đã gửi đơn yêu cầu Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu giải quyết cho ly hôn nhưng được Tòa án hòa giải đoàn tụ gia đình. Tuy nhiên, từ đó đến nay ông Võ Anh Huy T1 vẫn chứng nào tật đó,

không thay đổi khiến cho vợ chồng ngày càng căng thẳng, không thể tìm thấy tiếng nói chung. Vì vậy, tôi yêu cầu được ly hôn với ông T1.

- **Về quan hệ con chung:** Vợ chồng tôi có 02 con chung là Võ Huy T2 - sinh ngày 19.4.2010 và Võ Huy T3 – sinh ngày 19.3.2012.

Do ông Võ Anh Huy T1 sống không có trách nhiệm với gia đình, thường xuyên cờ bạc, nợ nần; Hiện nay thu nhập của tôi năm 2017 là 210.0000.000 đồng và còn được hỗ trợ từ phía gia đình nên hoàn toàn đủ sức lo cho các cháu; cháu lớn có nguyện vọng ở với tôi nên nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn thì nguyện vọng của tôi là được nuôi 02 cháu, không yêu cầu ông Võ Anh Huy T1 cấp dưỡng nuôi con.

- **Về tài sản chung:** Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Không có.

* Bị đơn là ông Võ Anh Huy T1 không đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng như không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 11.12.2017 và ngày 29.12.2017 mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng thống nhất về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử cũng như việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn Nguyễn Thị Hải V kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Bị đơn Võ Anh Huy T1 không chấp hành nghiêm pháp luật, vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và vắng mặt tại phiên tòa mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ.

Về nội dung vụ án: xét thấy về quan hệ hôn nhân mâu thuẫn của bà Nguyễn Thị Hải V và ông Võ Anh Huy T1 đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được mâu thuẫn vợ chồng đã được chính quyền địa phương xác nhận nên căn cứ vào Điều 56 Luật HNGĐ đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Hải V, về con chung có 02 con chung là Võ Huy T2 - sinh ngày 19.4.2010 và Võ Huy T3 – sinh ngày 19.3.2012. Xét đơn trình bày của con chung Võ Huy T2 có nguyện vọng xin ở với mẹ và con chung Võ Huy T3 còn nhỏ, cần sự chăm sóc của người mẹ nên đề nghị HĐXX giao hai con chung cho bà Nguyễn Thị Hải V nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp với Điều 81, Điều 82 Luật HN&GD. Về tài sản chung: không yêu cầu, nợ chung: không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Tranh chấp ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Hải V và ông Võ Anh Huy T1 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải: Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho đương sự vắng mặt theo quy định tại Điều 208, 209, 210, 211 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, không có đương sự nào xuất trình thêm chứng cứ mới.

Tại phiên tòa lần thứ nhất ngày 09.02.2018 và cũng như phiên tòa hôm nay Tòa án đã triệu tập, niêm yết công khai Quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa đối với bị đơn là ông Võ Anh Huy T1, nhưng ông Võ Anh Huy T1 vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Võ Anh Huy T1.

2. Về nội dung tranh chấp: Xét yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Hải V đối với ông Võ Anh Huy T1 thì thấy:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Bà Nguyễn Thị Hải V và ông Võ Anh Huy T1 có thời gian tìm hiểu và tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng vào năm 2009. Theo bà Nguyễn Thị Hải V trình bày, trong quá trình chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn do ông Võ Anh Huy T1 sống không có trách nhiệm, không chăm lo cho con cái, nợ nần cá nhân dẫn đến việc thường xuyên trốn nợ. Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị đơn là ông Võ Anh Huy T1 mặc dù đã được triệu tập họp lệ nhưng vẫn trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Hải V. Theo Biên bản xác minh, chính quyền địa phương xác nhận việc ông T1 không có trách nhiệm với gia đình, nợ nần cá nhân là có thật. Qua đó, chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa bà V và ông T1 đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, việc bà Nguyễn Thị Hải V yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- **Về quan hệ con chung:** Bà Nguyễn Thị Hải V khai nhận có 02 con chung là Võ Huy T2 - sinh ngày 19.4.2010 và Võ Huy T3 – sinh ngày 19.3.2012. Bà Nguyễn Thị Hải V đề nghị được nuôi 02 con chung và không yêu cầu ông Võ Anh Huy T1 cấp dưỡng nuôi con. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Võ Anh Huy T1 không có ý kiến gì đối với vấn đề con chung.

HĐXX xét thấy, theo tài liệu, chứng cứ do bà Nguyễn Thị Hải V cung cấp mức lương hiện nay của bà Nguyễn Thị Hải V là 210.000.000 đồng (hai trăm mười triệu đồng)/năm. Xét thấy, ông T1 thường xuyên cờ bạc dẫn đến nợ nần cá nhân, không có trách nhiệm với gia đình. Hiện nay, ông T1 đã đi khỏi địa phương nên

HĐXX không có cơ sở giao các con chung cho ông T1. Mặc khác, cháu Võ Huy T3 còn nhỏ tuổi, cần sự chăm sóc của người mẹ. Bản thân bà V đủ các điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung phát triển bình thường nên giao các con chung cho bà Nguyễn Thị Hải V nuôi dưỡng là phù hợp.

Bà Nguyễn Thị Hải V không yêu cầu ông Võ Anh Huy T1 cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không xem xét.

- **Về Tài sản chung:** Bà Nguyễn Thị Hải V không yêu cầu Tòa án giải quyết. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Võ Anh Huy T1 cũng không có ý kiến gì đối với tài sản chung nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

- **Về nợ chung:** Bà Nguyễn Thị Hải V khai nhận không có. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Võ Anh Huy T1 cũng không có ý kiến gì đối với nợ chung nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

Nếu sau này bà Nguyễn Thị Hải V và ông Võ Anh Huy T1 có tranh chấp về vấn đề tài sản chung, nợ chung thì có quyền khởi kiện bằng một vụ kiện dân sự khác.

- **Về án phí:** Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì: bà Nguyễn Thị Hải V phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Các Điều 51, 53, 54, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Hải V đối với ông Võ Anh Huy T1.

Tuyên xử: Bà Nguyễn Thị Hải V - Sinh năm: 1985 được ly hôn với ông Võ Anh Huy T1 - Sinh năm: 1980.

2. Về quan hệ con chung:

Xử: Giao hai con chung Võ Huy T2 - Sinh ngày: 19.4.2010 và Võ Huy T3 – Sinh ngày: 19.3.2012 cho bà Nguyễn Thị Hải V trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc. Bà Nguyễn Thị Hải V không yêu cầu ông Võ Anh Huy T1 cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) bà Nguyễn Thị Hải V phải nộp, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng

(Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0000611 ngày 18.10.2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu – TP Đà Nẵng. Bà Nguyễn Thị Hải V đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay, ngày 06.03.2018.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- UBND phường Hòa Khánh Nam.
- Lưu.

Trần Hữu Vinh